

NGHỊ QUYẾT

Quy định các nội dung, mức chi và chế độ miễn giảm, hỗ trợ công tác cai nghiện ma túy, quản lý sau cai nghiện trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
KHÓA IX, NHIỆM KỲ 2016 – 2021, KỲ HỌP THỨ 9**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 5 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 80/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 147/2003/NĐ-CP ngày 02 tháng 12 năm 2003 của Chính phủ quy định điều kiện, thủ tục cấp giấy phép và quản lý hoạt động của cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện; Nghị định số 135/2004/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2004 của Chính phủ quy định về chế độ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh, tổ chức hoạt động của cơ sở chữa bệnh theo Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính và chế độ đối với người chưa thành niên, người tự nguyện vào cơ sở chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 193/TT-BTC ngày 12 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Thông tư số 117/2017/TT-BTC ngày 06 tháng 11 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện chế độ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và tổ chức cai nghiện ma túy bắt buộc tại cộng đồng;

Xét Tờ trình số 9079/TTr-UBND ngày 21 tháng 11 năm 2018 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc Quy định các nội dung, mức chi và chế độ miễn giảm, hỗ trợ cho công tác cai nghiện ma túy, quản lý sau cai nghiện trên địa bàn thành phố Đà Nẵng;

Năng; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa – Xã hội Hội đồng nhân dân thành phố; ý kiến thảo luận của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định các nội dung, mức chi và chế độ miễn giảm, hỗ trợ công tác cai nghiện ma túy, quản lý sau cai nghiện

1. Tiền chăn, màn, chiếu, gối, quần áo, đồ dùng sinh hoạt cá nhân cho học viên cai nghiện tập trung tại cơ sở cai nghiện công lập bằng 1,3 mức lương cơ sở/học viên/năm.

2. Tiền văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, đọc sách, báo, xem truyền hình và các hoạt động vui chơi giải trí, ngoài mức chi là 70.000 đồng/học viên/năm theo quy định của Thông tư số 117/2017/TT-BTC, hằng năm, ngân sách thành phố cân đối bố trí kinh phí để mua sắm, sửa chữa các dụng cụ thể thao, trang thiết bị phục vụ văn nghệ và tổ chức hội thi, hội diễn...cho học viên cai nghiện tại cơ sở cai nghiện công lập với mức tối đa không quá 200.000.000 đồng/năm.

3. Các khoản đóng góp và chế độ miễn đóng góp đối với người cai nghiện ma túy bắt buộc tại cộng đồng

a) Các khoản đóng góp

Chi phí khám sức khỏe; xét nghiệm phát hiện chất ma túy; các xét nghiệm khác để chuẩn bị điều trị cắt cơn và tiền thuốc hỗ trợ cắt cơn nghiện theo quy định hiện hành.

b) Chế độ miễn đóng góp

Miễn các khoản đóng góp tại điểm a, khoản 3, Điều 1 Nghị quyết này theo quy định hiện hành về giá dịch vụ khám, chữa bệnh.

4. Hỗ trợ người được phân công theo dõi, quản lý người cai nghiện tại gia đình - cộng đồng 350.000 đồng/người/tháng.

5. Hỗ trợ toàn bộ các khoản chi cho người cai nghiện có hộ khẩu thường trú hoặc đăng ký tạm trú 01 năm trở lên trên địa bàn thành phố Đà Nẵng thực hiện cai nghiện tự nguyện tại cơ sở cai nghiện công lập với mức chi bằng với mức chi cho học viên trong thời gian chấp hành quyết định xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc.

6. Hỗ trợ phiên họp xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc do Tòa án tổ chức tại cơ sở cai nghiện công lập với mức:

a) Chi bồi dưỡng cho Thẩm phán, Thư ký Tòa án, Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân, đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội quận, huyện: 100.000 đồng/người/phiên họp.

b) Hỗ trợ chi phí xăng xe, chi phí tổng đạt với mức 190.000 đồng/phiên họp xét cho Tòa án nhân dân.

c) Hỗ trợ chi phí xăng xe với mức 150.000 đồng/phiên họp xét cho Viện Kiểm sát nhân dân.

7. Hỗ trợ người được cử đến cơ sở cai nghiện tiếp nhận người hoàn thành thời gian cai nghiện về địa phương để theo dõi, giúp đỡ, quản lý sau cai tại nơi cư trú 100.000 đồng/người/lần.

8. Hỗ trợ người được phân công theo dõi, giúp đỡ, giáo dục, quản lý người sau cai nghiện tại nơi cư trú 350.000 đồng/người/tháng.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân thành phố triển khai thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng khóa IX, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 19 tháng 12 năm 2018 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2019./.

Nơi nhận:

- UBND, Chính phủ;
- Bộ LĐTB&XH, Bộ Tài chính;
- VP Chủ tịch nước;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL-Bộ Tư pháp;
- BTV Thành ủy, cơ quan tham mưu, giúp việc Thành ủy;
- ĐB HĐND thành phố; Đoàn ĐBQH thành phố;
- UBND, UBMTTQVN thành phố;
- VP Đoàn ĐBQH, HĐND, UBND thành phố;
- Các sở, ngành, đoàn thể thành phố;
- Quận, huyện ủy; HĐND, UBND, UBMTTQVN các quận, huyện, HĐND, UBND các phường, xã;
- Báo ĐN, Báo CATP ĐN, Đài PTTH ĐN, Trung tâm TTVN (VTV8), Công TTĐT thành phố;
- Lưu: VT, TH.



Nguyễn Nho Trung

